

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Quyết định số 625/QĐ-TTg ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn toàn tỉnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và người dân trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp và xử lý các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới; góp phần bảo đảm quyền con người, thúc đẩy bình đẳng giới, xây dựng môi trường sống an toàn, văn minh, không có bạo lực trên cơ sở giới.

2. Yêu cầu

Xác định được các nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện, nhằm đảm bảo tính liên tục, liên kết giữa các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch. Việc triển khai Kế hoạch đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới trên phạm vi toàn tỉnh thông qua việc tăng cường truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về bạo lực trên cơ sở giới; phát triển, nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị

bạo lực trên cơ sở giới theo hướng lấy người bị bạo lực làm trung tâm; bảo đảm mọi người dân, nhất là phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực, được tiếp cận kịp thời các dịch vụ hỗ trợ, bảo vệ kịp thời, được sống trong môi trường an toàn, bình đẳng và không có bạo lực.

2. Các chỉ tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 2030

a) Phấn đấu 100% người bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện và được tiếp cận ít nhất một dịch vụ hỗ trợ phù hợp; toàn tỉnh có ít nhất 10 nơi tạm lánh tại cộng đồng được chuẩn hóa, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

b) Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

c) Triển khai hình thức tiếp nhận trực tuyến hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, quản lý và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

d) 100% cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với cấp học và điều kiện thực tế của nhà trường.

đ) Phấn đấu 100% doanh nghiệp ban hành hoặc lồng ghép nội dung về phòng, chống quấy rối tại nơi làm việc theo Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

e) 80% cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên làm công tác xã hội được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; kỹ năng chuyên sâu về trợ giúp và hỗ trợ pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trực tiếp và trực tuyến về phòng ngừa và ứng phó, xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên, trẻ em nhằm tạo sự thay đổi trong xã hội; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, biểu dương đối với người có sáng kiến, thành tích trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tăng cường truyền thông, giáo dục kỹ năng về an toàn số và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên không gian mạng, nhất là đối với trẻ em, học sinh và thanh niên nhằm tạo ra một "môi trường mạng xã hội nói về an toàn mạng", lan tỏa các thông điệp tiếp cận tự nhiên nhất đến người trẻ với một số hoạt động truyền thông trên các nền tảng số như: TikTok, Facebook Reels, YouTube Shorts sử dụng các tình

huống thực tế (kịch bản về lừa đảo mạng, hướng dẫn các cách xử lý khi gặp sự cố trên mạng).

- Đa dạng hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho người dân, người bị bạo lực hoặc có nguy cơ bị bạo lực, người gây bạo lực hoặc có nguy cơ gây bạo lực để phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới thông qua các hội thảo, tọa đàm, tập huấn, hội thi kiến thức, kỹ năng, tranh biện, thảo luận nhóm, tư vấn hỗ trợ cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp, giao lưu nghệ thuật, sự kiện đường phố, các hoạt động thể thao, văn nghệ quần chúng, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội,...

- Truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về các mô hình, dịch vụ về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại cộng đồng, nơi công cộng... để người dân biết và tiếp cận sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Xây dựng, xuất bản các tài liệu, sản phẩm truyền thông về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; chú trọng các phương án, giải pháp truyền thông phòng ngừa, ứng phó và giải quyết bạo lực trên cơ sở giới trong các trường hợp khẩn cấp như: thiên tai, dịch bệnh trên diện rộng, ở các vùng dịch bệnh và các khu vực cách ly.

2. Nhân rộng và nâng cao hiệu quả các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới

- Rà soát, đánh giá hiệu quả, nhân rộng, hỗ trợ và mở rộng phạm vi hoạt động của các mô hình: Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh ở cộng đồng; Trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực và các mô hình liên quan đang được các cơ quan, đoàn thể tại địa phương triển khai theo hướng bố trí kinh phí, đầu tư nâng cao chất lượng hoạt động và cơ sở vật chất, tăng đối tượng tham gia, tăng lợi ích của các dịch vụ, đảm bảo tính sẵn sàng khi người bị bạo trên cơ sở giới có nhu cầu được trợ giúp.

- Nâng cao chất lượng các cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở bảo trợ xã hội; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trung tâm trợ giúp pháp lý nhằm đảm bảo các dịch vụ được cung cấp có nhạy cảm giới, chú trọng lồng ghép và tích hợp công tác chăm sóc y tế với hỗ trợ tâm lý ban đầu cho người bệnh là nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới.

- Khuyến khích thành lập các Mô hình thí điểm mới cung cấp dịch vụ phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp với tình hình tại địa phương, trong đó ưu tiên dịch vụ hỗ trợ cho phụ nữ là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số và lao động di cư bị bạo lực trên cơ sở giới.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác bình đẳng giới và nhân viên, cộng tác viên tham gia triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng liên quan về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, cộng tác viên tham gia triển khai các mô hình liên quan tại địa phương.

- Tập huấn cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên nòng cốt ở địa phương về một số kiến thức, kỹ năng chuyên sâu liên quan đến hỗ trợ người bị bạo lực/người gây bạo lực.

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng dành cho người làm công tác cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bao gồm: hỗ trợ khẩn cấp khi có bạo lực xảy ra; điều phối, kết nối dịch vụ và chuyển xử lý; tư vấn, tham vấn; quản lý trường hợp bị bạo lực trên cơ sở giới; kiến thức, kỹ năng làm việc với người gây bạo lực; kiến thức, kỹ năng dành cho người bị bạo lực/người có nguy cơ bị bạo lực và người gây bạo lực/người có nguy cơ gây bạo lực.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề, tọa đàm, đối thoại chính sách, tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương về cung cấp dịch vụ phòng ngừa và ứng phó bạo lực trên cơ sở giới nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên nòng cốt.

- Bồi dưỡng kỹ năng về phòng tránh bạo lực trên không gian mạng, kỹ năng nhận diện các hình thức bạo lực mạng; hướng dẫn cách phân loại các hành vi quấy rối, miệt thị, tống tiền bằng hình ảnh nhạy cảm, đe dọa trực tuyến, phát tán thông tin sai sự thật nhằm xúc phạm nhân phẩm phụ nữ và trẻ em; chuyên sâu về công tác xã hội cho đội ngũ người làm công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới nhằm phát hiện và can thiệp sớm, kịp thời các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới.

4. Ban hành biện pháp phối hợp thực hiện công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thống nhất công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại đơn vị, địa phương.

- Nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản phối hợp liên ngành trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo phân định trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và chính quyền cấp xã.

- Ban hành, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện biện pháp phối hợp liên ngành nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai các hoạt động phòng ngừa, can thiệp, hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới; kịp thời giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới định kỳ hoặc đột xuất với sự tham gia của đại diện các ngành: Công an, Tư pháp, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động và cơ quan liên quan.

- Thực hiện lồng ghép công tác kiểm tra về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong triển khai nhiệm vụ chuyên môn có liên quan của các ngành tại địa phương.

- Kiểm tra, xác minh khi có thông tin về vụ việc bạo lực trên cơ sở giới xảy ra trong phạm vi cơ quan, tổ chức, địa phương và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền liên quan xử lý vi phạm pháp luật đối với người gây bạo lực và bảo vệ, hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

6. Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, báo cáo nhằm thu thập, chia sẻ dữ liệu về bạo lực trên cơ sở giới giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin cá nhân của người bị bạo lực theo quy định pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chương trình được thực hiện từ các nguồn sau:

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các cấp xã theo quy định của pháp luật về ngân sách và pháp luật liên quan.

b) Lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù (như chỉ triển khai các mô hình), Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh quyết định mức chi phù hợp với tình hình thực tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan chủ trì, có trách nhiệm xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch, đảm bảo hiệu quả, đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu xây dựng văn bản phối hợp liên ngành trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới theo quy định; triển khai hướng dẫn hoạt động của Mô hình nơi tạm lánh tại cộng đồng cho người bị bạo lực trên cơ sở giới.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổng hợp, hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, quy trình thu thập và chia sẻ dữ liệu về phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, nâng cao nhận thức về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, nền tảng số và các phương thức phù hợp khác; xây dựng, biên soạn, các tài liệu, sản phẩm truyền thông về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn, kỹ năng về công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

g) Tổng hợp báo cáo của các sở, ngành, địa phương; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh gửi về Bộ Nội vụ và UBND tỉnh trước ngày 15/12 hằng năm.

2. Sở Y tế: Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống cơ sở y tế các cấp trong việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là người bị bạo lực trên cơ sở giới; xây dựng, nhân rộng Mô hình cung cấp dịch vụ cho người bị bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội công lập.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng công an các cấp chủ động nắm tình hình, phát hiện, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm bạo lực trên không gian mạng.

4. Sở Tư pháp: Chỉ đạo tăng cường thực hiện, hướng dẫn trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực trên cơ sở giới theo chức năng, thẩm quyền và quy định.

5. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch thuộc trách nhiệm đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Hướng dẫn thực hiện quy trình phòng ngừa, phát hiện và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong cơ sở giáo dục. Chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục an toàn; triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó với bạo lực học đường, xâm hại trẻ em trong cơ sở giáo dục.

b) Triển khai việc lồng ghép nội dung giáo dục giới tính với kỹ năng an toàn số và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên không gian mạng vào chương trình giáo dục và các hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học.

c) Tăng cường triển khai công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong việc phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở giáo dục.

d) Xây dựng và phát triển mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý và dịch vụ công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục để hỗ trợ người học có liên quan đến bạo lực trên cơ sở giới.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về an toàn số và phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thực hiện lồng ghép các nội dung tuyên truyền về bình đẳng giới trong triển khai công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung, hoạt động về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các chiến dịch truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình", Ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái 25/11, Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 hàng năm...

8. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Chủ trì, phối hợp triển khai Kế hoạch tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh truyền thông nhằm phòng ngừa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới và các hành vi có hại, thực hiện thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình và xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và bố trí ngân sách địa phương bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

b) Quy định biện pháp phối hợp liên ngành trong phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại địa phương.

c) Xây dựng thí điểm và nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới hoặc các mô hình liên quan về phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới; giải pháp để tiếp nhận thông tin, tư vấn hỗ trợ kịp thời người bị bạo lực trên cơ sở giới.

10. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia triển khai thực hiện công tác vận động cộng đồng và hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

11. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, triển khai thực hiện Kế hoạch; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức có liên quan đến công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Báo cáo năm: Hằng năm, các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và các địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ **trước ngày 05/12** để tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Báo cáo đột xuất: Khi có yêu cầu của cấp trên và các cơ quan chức năng, các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và địa phương báo cáo thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch (thuộc phạm vi lĩnh vực được giao quản lý, phụ trách) về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Báo cáo tổng kết giai đoạn 2026 - 2030: Thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Nội vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức liên quan triển khai hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. / *Thái Văn Thành*

Nơi nhận: *Thái Văn Thành*

- Các cơ quan, đơn vị tại V;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (TP, Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Thái Văn Thành